

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HOÀNG MAI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2023/HS-ST

Ngày 25/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Tạ Thị Thà, bà Trần Thị Kim Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Ngọc, thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoàng Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại Phòng xét xử trực tuyến Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 75/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn M**; Tên khác: Không; Sinh năm: 1990 tại Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: không có nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Bố đẻ: Nguyễn Văn S (đã chết); Mẹ đẻ: Đỗ Thị M.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 29/5/2020, TAND huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 6 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo ra trại ngày 26/8/2020 (đã xóa án tích)

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Tên khác: Không; Sinh năm: 1993 tại Thanh Hóa; Nơi thường trú: Thôn L, xã Đ, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Chỗ ở: không có nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự

do; Trình độ học vấn: 6/12; Bố đẻ: không xác định; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa.

- Tiền án: Ngày 19/02/2020, TAND thành phố Thanh Hóa xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 03/4/2021.

- Tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 28/9/2015, TAND tỉnh Thanh Hóa xử phạt 6 tháng tù về tội Đánh bạc.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 và hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M: Bà Nghiêm Thị N – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn T là bạn cùng quê, đều là đối tượng nghiện ma túy nên ngày 24/10/2022, T và M rủ nhau cùng đi mua ma túy với mục đích là để sử dụng cho bản thân. Do trước đây M từng làm ở P, Thái Nguyên và biết ở đó có bán ma túy nên M và T bắt xe từ Hà Nội lên P, Thái Nguyên để tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến Thái Nguyên thì T đưa cho M 400.000 đồng để mua ma túy. Tại đây, M và T có gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 04 gói ma túy Heroin với giá 400.000 đồng. Sau đó, M cầm 04 gói ma túy trên giấu trong gấu tay áo bên phải M đang mặc và cùng T bắt taxi về Hà Nội để sau đó bắt xe khách về Thanh Hóa và cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi T và M xuống xe taxi đoạn bến xe Bus trên đường G đối diện bến xe G thì bị Công an kiểm tra phường G phát hiện kiểm tra và bắt quả tang thu giữ tại gấu cổ tay áo bên phải của Nguyễn Văn M 04 gói giấy kích thước (02x01)cm bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn T khai nhận chất bột trên là Heroin, M và T mua về để sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Nguyễn Văn M 01 điện thoại Vsmart màu hồng Imei1: 356743103029117, Imei2: 356743103029125. Thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, số Imei1: 510111601370479, số Imei2: 510112601370477 và 300.000 đồng.

Ngày 25/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 763/QĐ đối với chất bột bên trong 04 gói giấy kích

thước (02x01)cm thu giữ của Nguyễn Văn M. Bản kết luận giám định số 7458/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,331 gam.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn M từ 16 đến 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn T từ 22 đến 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bao niêm phong bên trong có 0,331 gam Heroine.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn M 01 điện thoại Vsmart màu hồng và Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, 300.000 đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bà Nghiêm Thị N - Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn M: Nhất trí với quan điểm truy tố về tội danh và điều luật áp dụng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn M. Bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, tại thời điểm phạm tội không có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp hơn so với đề nghị của Viện kiểm sát và cho bị cáo được miễn án phí theo Điều 12 Nghị quyết 326 của Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn M nhất trí với quan điểm bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến bổ sung gì.

Các bị cáo đều thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật; bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố:

Qua phân xét hỏi công khai tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa đúng với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản thu giữ, niêm phong tang vật và biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định; Kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 24 tháng 10 năm 2022, tại khu vực điểm đón chờ trả khách xe Bus đường G đối diện bến xe G, phường T, quận H, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép 0,331 gam Heroin để sử dụng thì bị Công an phường G bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Như vậy hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố các bị cáo về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, việc sử dụng ma túy ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân dẫn đến những hành vi vi phạm pháp luật khác, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương, do vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự đối với bị cáo.

Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự phân công vai trò nên không có tính tổ chức mà chỉ mang tính đồng phạm giản đơn. Bị cáo M là người chủ động rủ T đi mua ma túy về sử dụng, bị cáo T là người đưa tiền cho M mua ma túy để cả hai cùng sử dụng. Do đó vai trò của các bị cáo trong vụ án là ngang nhau.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn T đều là đối tượng nghiện sử dụng chất ma túy, bị cáo M có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản đã được xóa, bị cáo T có 02 tiền án, trong đó 01 tiền án đã xóa và 01 tiền án chưa được xóa do đó lần phạm tội này bị cáo T thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nhân thân xấu đều đã được cơ quan pháp luật giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội. Xét thấy cần xử các bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M có hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc hộ nghèo của xã nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với tội phạm về ma túy, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy; không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, vì vậy không áp dụng đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bao niêm phong nguyên vẹn bên trong có chứa 0,331 gam Heroine thu giữ của các bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành do đó Hội đồng xét xử cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Vsmart màu hồng thu giữ của Nguyễn Văn M và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T. Quá trình điều tra xác định không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử cần tuyên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[5] Các vấn đề khác:

Bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T khai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết ở địa phận P, Thái Nguyên. Cơ quan CSĐT Công an quận Hoàng Mai đã tiến hành dẫn giải Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn M tuy nhiên không

xác định được địa điểm T và M đã mua ma túy và không xác định được người bán ma túy nên không có căn cứ để xử lý.

[6] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn M được miễn nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật do thuộc diện gia đình hộ nghèo.

[7] Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/10/2022.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/10/2022.

4. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

5. Về xử lý vật chứng, tài sản: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong còn nguyên vẹn bên trong có 0,331 gam Heroine, bên ngoài bì niêm phong có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn M.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động Vsmart màu hồng, số Imei1: 356743103029117, Imei2: 356743103029125; Trả lại Nguyễn Văn T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen, số Imei1: 510111601370479, số Imei2: 510112601370477 và số tiền 300.000 đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án quận Hoàng Mai theo biên bản giao nhận ngày 06/02/2023).

(Số tiền đã được Công an phường G nộp vào tài khoản Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo giấy nộp tiền ngày 28/10/2022).

6. Về án phí : Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 12, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Văn M được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hoàng Mai.
- Những người tham gia tố tụng.
- Công an quận Hoàng Mai.
- TAND thành phố Hà Nội
- Chi cục THA dân sự quận HM.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thắm

